

Nội dung bài viết

1. [Bài 1 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:](#)
2. [Bài 2 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:](#)
3. [Bài 3 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:](#)
4. [Bài 4 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:](#)
5. [Bài 5 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:](#)
6. [Bài 6 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:](#)
7. [Bài 7 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:](#)
8. [Bài 8 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:](#)

**Bài 1 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:**

Hãy kể tên một số đồng hồ đo điện mà em biết

**Lời giải:**

- Một số loại đồng hồ đo điện phổ biến: Ampe kế, Vôn kế, Oát kế, Ôm kế,...

**Bài 2 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:**

Hãy điền dấu (v) vào ô trống trong bảng sau để chỉ ra đại lượng đo của đồng hồ điện

**Lời giải:**

Bảng 3 – 1

Cường độ dòng điện	v	Cường độ sáng	v
Điện trở mạch điện		Điện năng tiêu thụ của đồ dùng điện	
Đường kính dây dẫn		Điện áp	v
Công suất tiêu thụ của mạch điện			

**Bài 3 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:**

Tại sao người ta lắp đồng hồ đo điện (vôn kế, ampe kế,...) trên vỏ máy biến áp.

**Lời giải:**

- Vôn kế để đo điện áp đầu ra của biến áp - để biết có đủ điện áp cho mục đích sử dụng không;
- Ampe kế để đo dòng điện của thiết bị đang dùng xem có vượt quá sức chịu đựng của biến áp không - nếu quá sẽ bị nóng và cháy.

**Bài 4 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:**

Hãy điền những đại lượng đo tương ứng với đồng hồ đo điện vào bảng sau

**Lời giải:**

Bảng 3 – 2

Đồng hồ đo điện	Đại lượng đo
Ampe kế	Cường độ dòng điện (Ampe-A)
Oát kế	Công suất (Oát-W)
Vôn kế	Điện áp (Vôn-V)
Công tơ	Điện năng tiêu thụ (kWh)
Ôm kế	Điện trở mạch điện (Ôm-Ω)
Đồng hồ vạn năng	Điện áp, điện trở, dòng điện (Ampe, vôn và ôm)

**Bài 5 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:**

Hãy nối mỗi tên gọi ở cột A với kí hiệu ở cột B (bảng 3 – 3) để được câu trả lời đúng

Kí hiệu của đồng hồ đo điện là:

**Lời giải:**

Bảng 3 – 3

Tên gọi (A)	Kí hiệu (B)
1. Ampe kế	A. V
2. Oát kế	B. $\Omega$
3. Ôm kế	C. W
4. Vôn kế	D. kWh
	E. A

**Bài 6 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:**

Hãy điền từ hoặc cụm từ thích hợp vào chỗ trống (...) trong các câu sau để được câu trả lời đúng.

**Lời giải:**

- A. Oát kế dùng để đo công suất của mạch điện.
- B. Vôn kế được mắc song song với mạch điện.
- C. Ampe kế được mắc nối tiếp với mạch điện cần đo.
- D. Công tơ điện dùng để đo lượng điện tiêu thụ của mạng điện.

**Bài 7 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:**

Hãy khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng trước câu trả lời mà em cho là đúng:

**Lời giải:**

- a) Dụng cụ dùng để đo đường kính dây dẫn và chiều sâu lỗ là:
- A. Thước dây
  - B. Thước góc.
  - C. Thước cặp (Đáp án C)
  - D. Thước dài

b) Đồng hồ điện được dùng để đo điện trở mạch điện là:

A. Oát kế

C. Vôn kế

B. Ampe kế









D. Ôm kế (Đáp án D)

*Bài 8 trang 10 VBT Công nghệ lớp 9:*

Hãy điền công dụng và tên dụng cụ vào ô trống trong bảng sau:

**Lời giải:**

Bảng 3 – 4 MỘT SỐ LOẠI DỤNG CỤ CƠ KHÍ

Tên dụng cụ	Hình vẽ	Công dụng
Thước dây		Đo chiều dài
Thước cặp		Đo đường kính dây điện, chiều sâu lỗ
Panme		Đo chính xác đường kính dây điện (1/1000mm)
Tua vít		Vặn ốc
Búa		Đập
Cưa sắt		Cưa, cắt ống nhựa và kim loại
Kìm		Cắt dây dẫn, tuốt dây và giữ dây dẫn khi nối
Khoan cầm tay		Khoan lỗ trên gỗ, bê tông, ... để lắp đặt dây dẫn, thiết bị điện